

Đà Lạt, ngày 25 tháng 5 năm 2022

Số: 186/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 238/2022/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2022 giữa: Chị Dương Thị Ngọc T, sinh năm 1996. Địa chỉ: tổ dân phố Thái Phước, Phường 12, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng và anh Trần Thanh V, sinh năm 1988. Địa chỉ: tổ dân phố Thái Phước, Phường 12, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị Ngọc T và anh Trần Thanh V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về con chung: Chị Dương Thị Ngọc T và anh Trần Thanh V thỏa thuận giao cho chị Dương Thị Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Ngọc Thảo V, sinh ngày 04/6/2014 theo nguyện vọng của con. Giao cho anh Trần Thanh V trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Trần Ngọc Ái M, sinh ngày 08/11/2016 và Trần Khôi V, sinh ngày 30/01/2019 cho đến khi các con chung đủ tuổi thành niên theo quy định của pháp luật. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con, không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2.2- Về tài sản chung: Chị Dương Thị Ngọc T và anh Trần Thanh V cùng xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.3- Về nợ chung: chị Dương Thị Ngọc T và anh Trần Thanh V cùng xác định không có vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4- Về án phí: Chị Dương Thị Ngọc T thỏa thuận chịu 150.000^d án phí Hôn nhân gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000^d chị T đã nộp tạm ứng phí theo biên lai thu tiền số 0001735 ngày 19/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân TP.Đà Lạt;
- UBND Phường 12, Tp.Đà Lạt;
- Dương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Chu Văn Bình